TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẮK GLONG** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2024/HSST
Ngày 12-3-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK GLONG TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Thanh Phong.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lý Văn Hòe và bà Bùi Thị Thu Dung.

- Thư ký phiên toà: Ông Nông Đình Chiến – Thư ký Toà án nhân dân huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên toà: Ông Trần Việt Hùng – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 04/2024/TLST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2024, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2024/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phan Minh Ch**, sinh năm 1975 tại tỉnh Bến Tre; nơi cư trú: thôn M, xã N, huyện P, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: làm nông; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn D và bà Đồng Thị Th *(đều đã chết)*; có vợ là Nguyễn Thị Tuyết Tr *(đã ly hôn)* và 02 con, con lớn sinh năm 1999, con nhỏ sinh năm 2000; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giam ngày 22/11/2023, đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đắk Glong. Có mặt.

Bị hại: chị Nguyễn Thị H, sinh năm 2000; địa chỉ: tổ M, phường N, thành phố P, tỉnh Đắk Nông. Vắng mặt

Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng: chị Phan Thị Tuyết M, sinh năm 1999; địa chỉ: bon M, xã N, huyện P, tỉnh Đắk Nông. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phan Minh Ch, trú tại bon M, xã N, huyện P, tỉnh Đắk Nông. Khoảng 11 giờ ngày 31/12/2017, Ch đi đám cưới tại thôn M1, xã N, thành phố P, tỉnh Đắk Nông. Tại đây, Ch gặp cháu Nguyễn Thị H *(sinh ngày 19/10/2000)*, trú tại thôn 3, xã Đắk Nia là bạn học ở cùng phòng trọ với con gái Ch trước đây nên cháu H thường gọi Ch là cha. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, Ch nảy sinh ý định giao cấu với cháu H nên Ch rủ cháu H đi thăm con gái mình tên là Phạm Thị Tuyết M *(sinh năm 1999)* đang ở xã Quảng Khê, huyện Đắk Glong thì cháu H đồng ý. Sau đó, Ch điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 48B1-491.67 của cháu H chở cháu H đi vào đường liên xã Đắk Nia, thị xã Gia Nghĩa *(nay là thành phố Gia Nghĩa)* đi xã Đắk Ha, huyện Đắk Glong. Thấy vậy, cháu H nói *"Sao về Quảng Khê lại đi đường này vậy cha"*, thì Ch trả lời *"Đi đường tắt về xã Quảng Khê gần hơn"*. Rồi Ch chở cháu H đến một cái chòi ở thôn M2, xã N. Khi vào trong chòi, Ch nhảy vào ôm lấy cháu H, cháu H dùng hai tay đẩy Ch ra nhưng không được. Ch tiếp tục dùng tay trái giữ tay phải của cháu H lại, còn tay phải bóp cổ cháu H và nói *"Nếu không cho quan hệ thì bóp cổ chết"*. Cháu H tiếp tục dùng tay đẩy Ch ra thì bị Ch đè xuống phản gỗ rồi vật lộn với nhau. Ch dùng tay cởi quần cháu H thì cháu H la lên. Nghe cháu H la, Ch nói *"Ở đây có la cũng không ai biết, bóp cổ chết cũng không ai hay"*. Nghe Ch nói vậy, cháu H sợ Ch giết, đồng thời đã thấm mệt do vật lộn với Ch nên nằm im để Ch thực hiện hành vi giao cấu. Sau khi giao cấu xong, Ch điều khiển xe chở cháu H về.

Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, cháu H đến Công an thành phố Gia Nghĩa trình báo vụ việc trên. Ngày 01/01/2018 Công an thành phố Gia Nghĩa chuyển hồ sơ cho Công an huyện Đắk Glong để giải quyết theo thẩm quyền. Sau đó, Ch bị khởi tố điều tra, truy nã.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tình dục số 206/TD ngày 13/6/2018 của Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh Đắk Nông kết luận cháu Nguyễn Thị H, như sau:

- Hiện tại không có thai.
- Màng trinh rách cũ màng trinh vị trí 4 giờ, 7 giờ, 9 giờ.
- Hiện tại tổn hại sức khỏe của Nguyễn Thị H là 0%.

Tại bản cáo trạng số 06/CTr-VKS-ĐS ngày 19/1/2024, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong đã truy tố bị cáo Phan Minh Ch về tội *"Hiếp dâm"* quy định tại khoản 4 Điều 111 Bộ luật Hình sự 1999.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Phan Minh Ch về tội *"Hiếp dâm"*; sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đại diện VKSND huyện Đăk Glong đề nghị HĐXX áp dụng khoản 4 Điều 111 BLHS 1999; điểm b, s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015, xử phạt bị cáo Phan Minh Ch từ 05 năm 06 tháng đến 6 năm 06 tháng tù.

*** Về xử lý vật chứng:** Đề nghị HĐXX Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận ngày 09/01/2024, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Glong ra Quyết định xử lý vật chứng số 01/QĐ-CQĐT trả lại 01 váy màu đỏ, 01 quần lót màu hồng đã qua sử dụng cho cháu Nguyễn Thị H.

Tiếp tục tạm giữ 01 thẻ nhớ *(có đặc điểm như trong biên bản thu giữ)* để đảm bảo quá trình giải quyết vụ án.

**** Về trách nhiệm dân sự:*** bị cáo đã tác động gia đình bồi thường số tiền 5.000.000 đồng cho cháu Nguyễn Thị H. Cháu H không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm nên không đề cập.

Tại phiên tòa bị cáo không bào chữa gì về hành vi phạm tội của mình, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 13 giờ 45 phút ngày 31/12/2017, tại thôn 5, xã Đắk Ha, huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông, Phan Minh Ch đã dùng vũ lực thực hiện hành vi giao cấu trái ý muốn với cháu Nguyễn Thị H *(sinh ngày 19/10/2000, tại thời điểm bị xâm hại cháu H có độ tuổi 17 tuổi 02 tháng 12 ngày)*. HĐXX xét thấy đã có đủ cơ sở pháp lý kết luận hành vi của bị cáo đã cấu thành tội "Hiếp dâm" theo khoản 4 Điều 111 của BLHS năm 1999.

Khoản 4 Điều 111 Bộ luật hình sự năm 1999 quy định:

"1. Người nào dùng vũ lực, đe doạ dùng vũ lực hoặc lợi dụng tình trạng không thể tự vệ được của nạn nhân hoặc thủ đoạn khác giao cấu với nạn nhân trái với ý muốn của họ, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm..

……

4. Phạm tội hiếp dâm người chưa thành niên từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi, thì bị phạt tù từ năm năm đến mười năm".

Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông truy tố bị cáo Phan Minh Ch về tội "Hiếp dâm" theo khoản 4 Điều 111 của BLHS 1999 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến nhân phẩm, danh dự và sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân nhất là các bậc làm cha mẹ có con ở tuổi vị thành niên, làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến tâm sinh lý và sự phát triển bình thường của người bị hại. Bản thân bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự biết hành vi hiếp dâm là vi phạm pháp luật nhưng vì để thỏa mãn dục vọng của bản thân mà bị cáo đã dùng vũ lực khống chế và thực hiện hành vi hiếp dâm cháu Nguyễn Thị H. HĐXX xét thấy cần phải xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với mức độ hành vi bị cáo gây ra, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo giáo dục bị cáo thành công dân tốt, biết tôn trọng pháp luật, đồng thời răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo tác động gia đình nộp số tiền 5.000.000 đồng bồi thường cho bị hại. Do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm điểm b, s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015. HĐXX xét thấy cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trên đối với bị cáo thể hiện sự khoan hồng nhân đạo của pháp luật nhà nước ta.

[5]. Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận ngày 09/01/2024, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Glong ra Quyết định xử lý vật chứng số 01/QĐ-CQĐT trả lại 01 váy màu đỏ, 01 quần lót màu hồng đã qua sử dụng cho cháu Nguyễn Thị H.

Đối với 01 thẻ nhớ màu đen "4GB Micro SDHC" đây là tài liệu không phải vật chứng nên cần lưu trong hồ sơ vụ án.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử chị Nguyễn Thị H chưa cung cấp tài liệu chứng cứ và chưa yêu cầu về phần bồi thường dân sự nên HĐXX không xem xét giải quyết. Chị H có quyền khởi kiện vụ án dân sự về bồi thường thiệt hại khi có yêu cầu.

Chấp nhận bị cáo Phan Minh Ch đã tự nguyện nộp số tiền 5.000.000 đồng để bồi thường thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho chị Nguyễn Thị H.

[7]. Xét mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp nên cần chấp nhận.

[8]. *Về án phí:* Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9]. *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phan Minh Ch phạm tội "Hiếp dâm".

Áp dụng khoản 4 Điều 111 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Phan Minh Ch 06 (sáu) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt tạm giam 22/11/2023.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS:

Chấp nhận ngày 09/01/2024, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Glong ra Quyết định xử lý vật chứng số 01/QĐ-CQĐT trả lại 01 váy màu đỏ, 01 quần lót màu hồng đã qua sử dụng cho chị Nguyễn Thị H.

3. Về trách nhiệm dân sự: Chị Nguyễn Thị H có quyền khởi kiện vụ án dân sự về bồi thường thiệt hại khi có yêu cầu.

Chấp nhận bị cáo Phan Minh Ch đã tự nguyện nộp số tiền 5.000.000 đồng để bồi thường thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho chị Nguyễn Thị H.

4. *Về án phí:* Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Phan Minh Ch phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí Hình sự sơ thẩm.

5. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thuời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Đắk Nông;*
- *Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;*
- *VKSND huyện Đắk Glong;*
- *Công an huyện Đắk Glong;*
- *Chi cục THA huyện Đắk Gong;*
- *Bị cáo;*
- *Bị hại;*
- *Lưu HSVA.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thanh Phong